Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật





Capacitor contactor, Tesys Deca, 12.5kVAR at 400/415V 50Hz, 220V AC 50/60Hz coil, screw clamp terminals

LC1DFKM7

Main

wam	
Range	TeSys TeSys Deca
Product name	TeSys LC1D.K TeSys Deca
product or component type	Capacitor duty contactor
Device short name	LC1DFK
Device application	Control
contactor application	Power factor correction
Utilisation category	AC-6b
poles description	3P
power pole contact composition	3 NO
[Ue] rated operational voltage	Power circuit: 690 V AC 50/60 Hz
Reactive power rating	7 kvar at 230 V AC 50 Hz 60 °C 12.5 kvar at 400 V AC 50 Hz 60 °C 13 kvar at 440 V AC 50 Hz 60 °C 21 kvar at 690 V AC 50 Hz 60 °C
Control circuit type	AC at 50/60 Hz
[Uc] control circuit voltage	220 V AC 50/60 Hz
Auxiliary contact composition	1 NO + 2 NC instantaneous
Electrical durability	300000 cycles at Ue 400 V 200000 cycles at Ue 690 V
mounting support	DIN rail Plate
Standards	EN/IEC 60947-1 EN/IEC 60947-4-1 IEC 60335-1
Product certifications	IECEE CB Scheme UKCA

Connections - terminals	Control circuit: screw clamp terminals 1 14 mm² - cable stiffness: solid	
	Control circuit: screw clamp terminals 2 14 mm² - cable stiffness: solid	
	Control circuit: screw clamp terminals 1 14 mm² - cable stiffness: flexible without cable end Control circuit: screw clamp terminals 2 14 mm² - cable stiffness: flexible without cable end Control circuit: screw clamp terminals 1 14 mm² - cable stiffness: flexible with cable end	
		Control circuit: screw clamp terminals 2 12.5 mm ² - cable stiffness: flexible with cable end
		Power circuit: screw clamp terminals 1 1.56 mm ² - cable stiffness: solid
	Power circuit: screw clamp terminals 2 1.54 mm ² - cable stiffness: solid	
	Power circuit: screw clamp terminals 1 1.56 mm² - cable stiffness: flexible without cable end	
	Power circuit: screw clamp terminals 2 1.56 mm ² - cable stiffness: flexible without cable end	
	Power circuit: screw clamp terminals 1 1.56 mm ² - cable stiffness: flexible with cable end	
	Power circuit: screw clamp terminals 2 1.54 mm² - cable stiffness: flexible with cable end	
	Tightening torque	Control circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals Power circuit: 1.7 N.m - on screw clamp terminals
	Maximum operating rate	240 cyc/h

Complementary

Auxiliary contacts type type mechanically linked 1 NO + 2 NC conforming to IEC 60947-5-1

Environment

IP degree of protection	IP20 front face conforming to IEC 60529
Ambient air temperature for operation	-560 °C
Ambient air temperature for storage	-0° 0809-
Operating altitude	03000 m
Height	115 mm
Width	45 mm
Depth	121 mm
net weight	0.53 kg

Packing Units

9	
Unit Type of Package 1	PCE
Number of Units in Package 1	1
Package 1 Height	6.800 cm
Package 1 Width	20.000 cm
Package 1 Length	22.400 cm
Package 1 Weight	538.000 g
Unit Type of Package 2	S03
Number of Units in Package 2	6
Package 2 Height	30.000 cm
Package 2 Width	30.000 cm
Package 2 Length	40.000 cm
Package 2 Weight	3.717 kg
Unit Type of Package 3	P06

Number of Units in Package 3	48
Package 3 Height	75.000 cm
Package 3 Width	60.000 cm
Package 3 Length	80.000 cm
Package 3 Weight	37.736 kg

Contractual warranty

Warranty 18 months



Nhãn **Green PremiumTM** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

Tìm hiểu thêm về Green Premium >

Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >





Minh bach RoHS/REACh

Hiệu suất sức khoẻ

Reach Free Of Svhc

Toxic Heavy Metal Free

Mercury Free

Rohs Exemption Information
Yes

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation	REACh Declaration
Eu Rohs Directive	Compliant EU RoHS Declaration
China Rohs Regulation	China RoHS declaration Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope)
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile
Weee	The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins
Circularity Profile	No need of specific recycling operations